

Nội dung bài viết

1. [Soạn bài Hịch tướng sĩ lớp 8 Kết nối tri thức](#)

Soạn bài Hịch tướng sĩ lớp 8 Kết nối tri thức

* Trước khi đọc

Câu hỏi 1 (trang 59 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Hãy kể tên một số vị tướng nổi tiếng trong lịch sử nước ta.

Trả lời:

Một số vị tướng nổi tiếng trong lịch sử nước ta:

Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, Lý Thường Kiệt, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

Câu hỏi 2 (trang 59 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Theo em, vì sao quân Mông – Nguyên ba lần đem quân xâm lược nước ta đều phải chịu thất bại?

Trả lời:

- Thắng lợi của ba lần chống quân xâm lược Mông - Nguyên gắn liền với tinh thần hi sinh, quyết chiến quyết thắng của toàn dân ta, mà nòng cốt là quân đội nhà Trần.

- Thắng lợi đó cũng không thể tách rời chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của vương triều Trần, đặc biệt là vua Trần Nhân Tông và các danh tướng: Trần Quốc Tuấn, Trần Quang Khải, Trần Khánh Dư...

* Đọc văn bản

Gợi ý trả lời câu hỏi trong bài đọc:

1. Theo dõi: *Điểm chung của các cặp nhân vật lịch sử được nêu tên.*

- Tận trung với chủ, với đất nước mà hi sinh bản thân mình, quyết không đầu hàng.
- Quyết tâm chiến đấu và chiến thắng.

2. Theo dõi: *Mối quan hệ vua – tôi, chủ tướng – tì tướng được Trần Quốc Tuấn viện dẫn làm cơ sở cho những lập luận kế tiếp.*

- Nguyễn Văn Lập giữ thành Điều Ngự nhỏ như cái đầu, chống với quân Mông Kha đông đến hàng trăm vạn, khiến cho nhân dân đời Tống đến nay còn đội ơn sâu.

- Tì tướng Xích Tu Tư xông vào chỗ lam chương xa xôi nghìn trùng, đánh bại quân Nam Chiếu trong vài tuần khiến cho quân trưởng đời Nguyên đến nay còn lưu tiếng thơm.

3. Theo dõi: *Những lí lẽ và bằng chứng được Trần Quốc Tuấn sử dụng nhằm lay động cảm xúc của các tì tướng.*

- Lí lẽ:

+ Ta cùng các người sinh phải thời loạn lạc, lớn gặp buổi gian nan. Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ.

+ Ta thường tới bữa quên ăn,... ta cũng cam lòng.

- Dẫn chứng:

+ Thác mệnh Hốt Tất Liệt đòi ngọc lụa, giả hiệu Vân Nam Vương mà thu bạc vàng, để vét của kho có hạn.

+ Các người không có mặc thì ta cho áo,... chẳng kém gì.

4. Theo dõi: *Các bằng chứng và lí lẽ Trần Quốc Tuấn sử dụng để khẳng định các tì tướng đang suy nghĩ và hành động không đúng.*

- Bằng chứng:

+ Lấy việc chọi gà làm niềm vui... hoặc mê tiếng hát.

- Lí lẽ:

+ Nay các người nhìn chủ nhục mà không biết lo, thấy nước nhục mà không biết thẹn.

+ Nếu có giấc Mông Cổ tràn sang, thì cựa gà trống không thể đâm thủng áo giáp ... tiếng hát không thể làm cho giấc điếc tai.

+ Chẳng những thái ấp của ta không còn ... lúc bấy giờ đâu các người muốn vui về phòng có được không?

5. Theo dõi: Những lí lẽ Trần Quốc Tuấn dùng để thuyết phục các tù trưởng nghe theo lời khuyên của chủ tướng.

- Vạch rõ ranh giới giữa hai con đường chính và tà.

- Chỉ có luyện binh đánh giặc mới có thể chiến thắng, cửa nhà no ấm, tiếng thơm muôn đời.

- Nếu các người biết chuyên tập sách này, theo lời dạy bảo của ta, thì mới phải đạo thần chủ; ngược bằng khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo của ta, tức là kẻ nghịch thù.

*** Sau khi đọc**

Nội dung chính: Văn bản “Hịch tướng sĩ” đã phản ánh tinh thần yêu nước, căm thù giặc và ý chí quyết chiến quyết thắng kẻ thù xâm lược của nhân dân ta. Trần Quốc Tuấn không chỉ là một chủ soái giàu lòng yêu nước mà còn là một nhà hùng biện. - Khích lệ lòng căm thù giặc và nỗi nhục của kẻ mất nước.



Gợi ý trả lời câu hỏi sau khi đọc:

Câu 1 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Bài hịch được Trần Quốc Tuấn viết ra nhằm mục đích gì?

Trả lời:

Bài hịch được Trần Quốc Tuấn viết ra nhằm mục đích:

- + Thể hiện sự căm phẫn, giận dữ trước cảnh giặc xâm lược ngang nhiên cướp bóc dân ta.
- + Khích lệ lòng yêu nước, ý chí chống quân xâm lược của quân sĩ.

Câu 2 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Xác định bố cục của bài hịch và nêu rõ vai trò của từng phần trong việc thực hiện mục đích của bài hịch.

Trả lời:

Bố cục:

- Đoạn 1 (từ đầu đến “đến nay còn lưu tiếng tốt”): tác giả nêu ra các gương trung thần nghĩa sĩ, bỏ mình vì nước đã được lưu truyền trong sử sách để khích lệ lòng người.
- Đoạn 2 (từ “Huống chi ta” đến “ta cũng vui lòng”): từ việc phơi bày bộ mặt xấu xa của sứ giặc, tác giả bày tỏ lòng căm thù giặc sâu sắc.
- Đoạn 3 (từ “Các ngươi ở cùng ta” đến “không muốn vui vẻ phỏng có được không?”): từ khắc sâu mối gắn bó ân tình giữa chủ và tướng, tác giả phân tích rõ thiệt hơn, được mất, đúng sai để chấn chỉnh những sai lạc trong hàng ngũ tướng sĩ.
- Đoạn 4 (từ “Nay ta chọn binh pháp” đến hết): nêu ra việc trước mắt phải làm và kết thúc bằng những lời khích lệ nghĩa khí tướng sĩ.

Câu 3 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Hãy chỉ ra những điểm chung của các cặp nhân vật lịch sử được nêu ở phần đầu bài hịch. Tác giả đã nêu hành động của tám cặp nhân vật lịch sử này để minh chứng đi đầu gì?

Trả lời:

- Những điểm chung của các cặp nhân vật lịch sử được nêu ở phần đầu bài hịch:
 - + Tận trung với chủ, với đất nước mà hi sinh bản thân mình, quyết không đầu hàng.
 - + Quyết tâm chiến đấu và chiến thắng.
- Tác giả đã nêu hành động của tám cặp nhân vật lịch sử này để minh chứng cho tấm gương trung nghĩa thuở trước, nhắc nhở binh sĩ về chân lí: những tấm gương trung nghĩa sẽ được sử sách lưu danh, từ đó gián tiếp khơi dậy ý thức trách nhiệm của đấng nam nhi trong xã hội.

Câu 4 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Để khơi gợi những cảm xúc mạnh mẽ trong lòng các tù tướng và thuyết phục họ, Trần Quốc Tuấn đã nhắc đến nhiều hiện tượng trong thực tế. Đó là những hiện tượng nào?

Trả lời:

Để khơi gợi những cảm xúc mạnh mẽ trong lòng các tù tướng và thuyết phục họ, Trần Quốc Tuấn đã nhắc đến nhiều hiện tượng trong thực tế:

- Ta cùng các người sinh phải thời loạn lạc, lớn gặp buổi gian nan. Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ.

- Nhớ câu “đặt mồi lửa dưới đống củi” là nguy cơ.

- Lấy diều “kiêng canh nóng mà thổi rau nguội” làm răn sợ.

- Chỉ có luyện binh đánh giặc mới có thể chiến thắng, cửa nhà no ấm, tiếng thơm muôn đời.

Câu 5 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Tác giả đã dùng những bằng chứng và lí lẽ nào để chứng minh các tì tướng đã suy nghĩ, hành động không đúng?

Trả lời:

- Bằng chứng:

+ Nếu có giặc Mông Cổ tràn sang, thì cựa gà trống không thể đâm thủng áo giáp ... tiếng hát không thể làm cho giặc điếc tai.

+ Lấy việc chọi gà làm niềm vui... hoặc mê tiếng hát.

+ Chẳng những thái ấp của ta không còn ... lúc bấy giờ đâu các người muốn vui vẻ phỏng có được không?

- Lí lẽ:

+ Nhắc lại ân tình của Trần Quốc Tuấn và binh sĩ.

+ Phê phán hành động hưởng lạc, thái độ bàng quan trước vận mệnh đất nước.

+ Khẳng định thái độ đúng đắn là phải cảnh giác, tích cực rèn luyện để sẵn sàng đánh giặc.

Câu 6 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Tác giả chọn cách diễn đạt như thế nào để lời hịch có sức tác động lớn đến nhận thức và tình cảm của các tì tướng. Hãy phân tích một ví dụ mà em cho là tiêu biểu cho cách diễn đạt đó.

Trả lời:

- Tác giả sử dụng các yếu tố biểu cảm (giọng văn bản, hình ảnh so sánh, ẩn dụ, cấu trúc điệp, tương phản,...) để lời hịch có sức tác động lớn đến nhận thức và tình cảm của các tì tướng.

- Yếu tố biểu cảm được sử dụng trong văn bản Hịch tướng sĩ:

+ Giọng văn: Lúc thì là lời của vị chủ soái với tướng sĩ dưới quyền, lúc lại là của người cùng cảnh ngộ.

=> Tác động đến tướng sĩ, khơi gợi lòng căm thù và ý thức trách nhiệm của đấng nam nhi với non sông. Tác động đến người đọc: Biết trân trọng công ơn của thế hệ đi trước, sống có trách nhiệm hơn với đất nước.

Câu 7 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Với tư cách là chủ tướng, Trần Quốc Tuấn đã dùng những lí lẽ nào để kêu gọi các tì tướng phải rèn tập võ nghệ, học tập cuốn Binh thư yếu lược, chuẩn bị cho việc đánh giặc giữ nước?

Trả lời:

Với tư cách là chủ tướng, Trần Quốc Tuấn đã dùng những lí lẽ để kêu gọi các tì tướng phải rèn tập võ nghệ, học tập cuốn Binh thư yếu lược, chuẩn bị cho việc đánh giặc cứu nước:

- Vạch rõ ranh giới giữa hai con đường chính và tà.

- Chỉ có luyện binh đánh giặc mới có thể chiến thắng, cửa nhà no ấm, tiếng thơm muôn đời.

- Nếu các người biết chuyên tập sách này, theo lời dạy bảo của ta, thì mới phải đạo thần chủ; ngược bằng khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo của ta, tức là kẻ nghịch thù.

Câu 8 (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Từ bài hịch, em rút ra được bài học gì cho bản thân khi viết một bài văn nghị luận?

Trả lời:

Từ bài hịch, em rút ra được bài học cho bản thân khi viết một bài văn nghị luận:

- Trình bày bố cục rõ ràng, mỗi luận điểm của thân bài tách thành một đoạn văn rõ ràng để đảm bảo diễn đạt đủ ý nhưng không quá lan man.

- Luận điểm phải rõ ràng, thể hiện được ý kiến cụ thể của người viết.
- Mỗi luận điểm phải có sức thuyết phục, cần được làm rõ bằng các lý lẽ, bằng chứng cụ thể.

Bài tập (trang 63 sgk Ngữ văn 8 Tập 1): Viết đoạn văn (khoảng 7 – 9 câu) về một truyền thống đáng tự hào của dân tộc Việt Nam.

Đoạn văn tham khảo

Dân tộc ta có một lòng nồng nàn yêu nước, đó là một truyền thống quý báu của ta. Lòng yêu nước là một tình cảm cao đẹp, là thứ tình cảm vô hình nhưng luôn tồn tại trong tim mỗi người, thôi thúc mỗi người cống hiến, đoàn kết cũng như tự hào dân tộc, sẵn sàng đứng lên đấu tranh chống lại mọi kẻ thù xâm lược. Trong thời chiến, biểu hiện của lòng yêu nước chính là sự dũng cảm, hi sinh, xả thân vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì bờ cõi lãnh thổ. Thời đại hiện nay, chúng ta được sống trong hoà bình và ấm no thì yêu nước và trách nhiệm chính là việc tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước cường thịnh, sánh vai cùng bè bạn năm châu bốn bể. Bên cạnh đó, lòng yêu nước còn là tinh thần đoàn kết, yêu thương, sẵn sàng giúp đỡ, sẻ chia với mọi người xung quanh và với người có hoàn cảnh khó khăn; tuân thủ pháp luật, những nguyên tắc, quy định của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Là một học sinh trước hết chúng ta cần học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô. Có nhận thức đúng đắn về việc giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh, cố gắng trở thành một công dân tốt và cống hiến trọn vẹn cho nước nhà. Bên cạnh việc cố gắng hoàn thiện bản thân thì chúng ta cần sống với lòng yêu nước, tinh thần sẵn sàng cống hiến, phát triển đất nước phồn thịnh để con cháu mai sau của ta có thể tự hào về những việc làm ngày hôm nay của ta.